

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST.

Ngày: 09/5/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Khuyên;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh;

Ông Nguyễn Danh Lợi;

Ông Nguyễn Trọng Hùng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lục Văn N ; sinh năm 1983; ĐKNKTT: bản T, xã T, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: không biết chữ; Con ông Lục Văn L và bà Lương Thị C; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình ; Vợ Lương Thị L; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ, tạm giam: 17/12/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

****Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị Học – Luật sư công ty Luật hợp danh Hoàng Gia thuộc đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/12/2018, Lục Văn N nhận được cuộc điện thoại của một người phụ nữ (không xưng họ tên, địa chỉ) nói với Nụ nội dung: “*chị cần mua ma túy đá, em sang Lào lấy ma túy đá về bán cho chị, bao nhiêu cũng được, chị sẽ trả cho em 17 triệu đồng/lạng*”. Lục

Văn N đồng ý nhận lời hai bên thống nhất giao ma túy, nhận tiền vào thời gian từ 17 đến 18 giờ ngày 17/12/2018 tại ngã ba Cây Gạo thuộc khu 1, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Chiều ngày 16/12/2018, Lục Văn N cầm 20 triệu đồng từ nhà đi đến mốc G9 rẽ trái sang bản Khảm Nàng, Lào cách G9 khoảng từ 300 đến 400 mét gặp một người đàn ông đi ra từ hướng bản Khảm Nàng, Lào, Nụ hỏi: “*có ma túy đá bán không?*” người đàn ông Lào trả lời: “*có, muốn mua bao nhiêu?*” Nụ trả lời: “*20 triệu thì được bao nhiêu ma túy đá?*” người Lào trả lời khoảng được 3 lạng. Sau khi trao đổi, Nụ đưa cho người đàn ông người Lào số tiền 20 triệu đồng, người đàn ông cầm tiền và nói với Nụ chờ ở đây để người đàn ông Lào đi lấy ma túy. Lục Văn N đứng đợi khoảng 20 phút sau, thì người đàn ông Lào quay lại đưa cho Nụ một túi nilon màu trắng, Nụ cầm túi ma túy nhìn thấy bên trong là các hạt tinh thể màu trắng, biết là gói ma túy đá Lục Văn N liền bỏ vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà. Đến chiều ngày 17/12/2018, Lục Văn N mang theo gói ma túy đá đã mua được của người Lào ngày 16/12/2018 ra bắt xe khách đi từ Mường Lát xuống đến ngã ba Cây Gạo thuộc khu 1, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa để bán cho khách như đã hẹn vào ngày 15/12/2018. Đến nơi hẹn, khi Nụ đang đứng chờ khách để bán ma túy tại Ngã ba Cây Gạo thì bị tổ công tác Phòng PC04 kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác mà Lục Văn N đang mặc có 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Lục Văn N khai là ma túy đá Lục Văn N đang mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, bắt giữ. (BL1,2, 41-52)

Vật chứng và tài sản thu giữ, tạm giữ trong vụ án gồm:

- 01(túi) nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng là 298,16 gam loại Methamphetamine.
- 01(một) điện thoại di động Masster màu xanh tím, viền trắng.

Quá trình điều tra, truy tố, Lục Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận giám định số 203/MT-PC09 ngày 20/12/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa: chất màu trắng dạng tinh thể có tổng khối lượng 298,16 gam là ma túy loại Methamphetamine. (BL19)

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 24/Ctr – VKS – P1 ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lục Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 4 Điều 251 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lục Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho các bị cáo có ý kiến:

Luật sư đồng tình với cáo trạng của Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đề nghị. Luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ để HĐXX xem xét khi lượng hình, bị cáo sau khi bị bắt đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51

BLHS. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bản thân là người dân tộc Thái, văn hóa không biết chữ nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Lục Văn N về hành vi nêu trên và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 251 BLHS; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS, Điều 106, 135, 136 BLTTHS đối với bị cáo Lục Văn N. Đề nghị xử phạt Lục Văn N, mức án 20 năm tù, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố, các quyết định tố tụng, và hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan điều tra Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được, phù hợp với tang vật chứng trong vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/12/2018, tại khu vực 1, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Lục Văn N đang có hành vi đem 298,16 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, và hình phạt đối với các hành vi phạm tội về ma túy rất nghiêm khắc, nhưng do động cơ vụ lợi, Lục Văn N đã thực hiện tội phạm tích cực. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình chính trị, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tổng khối lượng 298,16 gam ma túy loại Methamphetamine bị cáo Lục Văn N đã mua bán tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 BLHS 2015 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Ý Thức chủ quan và động cơ, mục đích của bị cáo Lục Văn N là mua ma túy và bán lại cho người phụ nữ đã đặt hàng bị cáo từ trước nhằm mục đích kiếm lời, việc

bị Công an phát hiện và bắt quả tang nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo do đó bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Bị cáo đủ tuổi chịu TNHS và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12, 21 BLHS.

[8] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bản thân là người dân tộc Thái, văn hóa không biết chữ nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên cũng cần được xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS. Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Do đó khi quyết định hình phạt cần được cân nhắc theo quy định tại Điều 50 BLHS.

[9] Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu được trong vụ án còn lại sau giám định đã được niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành. Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Master màu xanh tím, viền trắng là phương tiện dùng trong quá trình phạm tội của bị cáo.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lục Văn N phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy* “.

2. Áp dụng: điểm b Khoản 4 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 38; Điều 47 BLHS, Điều 50; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Lục Văn N 20 (hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2018.

4. Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy số Hê rô in thu được trong vụ án còn lại sau giám định;
- Tịch thu xung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Master màu xanh tím, viền trắng.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 51/2019/TV-CTHADS ngày 02 tháng 4 năm 2019 giữa Phòng PC 04 Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Án phí: Bị cáo Lục Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Lục Văn N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, Luật sư;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Khuyên

